|  |  |
| --- | --- |
| BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA  VỀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI  **VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC**  Số: /BC-VPTT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc *Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2021* |

**BÁO CÁO NHANH**

**Công tác phòng, chống thiên tai ngày 31/10/2021**

Trên cơ sở báo cáo của các bộ phận trực[[1]](#footnote-1), Văn phòng thường trực báo cáo công tác trực ban ngày 31/10/2021 như sau:

**I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI**

**1. Tình hình mưa**

***- Mưa ngày (từ 19h/30/10-19h/31/10):*** Khu vực Trung Bộ có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to, lượng mưa phổ biến từ 60-90mm, một số trạm có mưa lớn hơn như: Hồ Kim Sơn (Hà Tĩnh) 138mm; Lâm Thủy (Quảng Bình) 125mm; Cam Tuyền (Quảng Trị) 153mm; Phước Kháng (Ninh Thuận) 153mm; Hòn Khói (Khánh Hòa) 155mm.

***- Mưa đêm (từ 19h/31/10-07h/01/11):*** Khu vực miền núi phía Bắc và Trung Bộ rải rác có mưa vừa, cục bộ có nơi mưa to, lượng mưa phổ biến từ 10-30mm; một số trạm mưa lớn hơn như: Mường Nhé (Điện Biên) 170mm; Sìn Hồ (Lai Châu) 74mm; Chúc Bài Sơn (Quảng Ninh) 44mm; Sơn Trạch (Quảng Bình) 30mm; Cửa Tùng (Quảng Trị) 65mm; Hòa Vinh (Phú Yên) 37mm.

***- Mưa 3 ngày (từ 19h/28/10-19h/31/10):*** Khu vực Bắc Bộ và Trung Bộ có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to, lượng mưa phổ biến từ 100-150mm, một số trạm mưa lớn hơn như: Việt Trì (Phú Thọ) 189mm; Bình Xuyên (Vĩnh Phúc) 170mm; Hồ Kim Sơn (Hà Tĩnh) 182mm; Cam Tuyền (Quảng Trị) 165mm; Hòa Thịnh (Phú Yên) 212mm.

*Dự báo:* Ngày 01/11, Bắc Bộ có mưa, mưa rào, riêng vùng núi cục bộ mưa vừa, mưa to với lượng mưa 30-50mm, có nơi trên 80mm. Trung Bộ mưa vừa, mưa to và dông với lượng mưa 20-50mm, có nơi trên 60mm. Trong mưa dông có khả năng xảy ra lốc, sét và gió giật mạnh; nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại khu vực vùng núi và ngập úng cục bộ tại các vùng trũng, thấp, ven sông. Cấp độ RRTT: Cấp 1.

**2. Tin động đất**

Ngày 31/10, trên địa bàn các tỉnh Quảng Nam và Kon Tum đã xảy ra 03 trận động đất (Quảng Nam 01[[2]](#footnote-2), Kon Tum 02[[3]](#footnote-3)) với độ lớn từ 2,5-3,0. Cấp độ RRTT: Cấp 0.   
Hiện không có thông tin về thiệt hại.

**II. TÌNH HÌNH THỦY VĂN**

**1. Hệ thống sông Hồng, sông Thái Bình:** Mực nước lúc 07h/01/11 trên sông Hồng tại Hà Nội là 1,3m, trên sông Thái Bình tại Phả Lại là 0,77m. Dự báo: Đến 07h/02/11, mực nước tại Hà Nội ở mức 1,25m; 19h/01/11, mực nước tại Phả Lại ở mức 1,4m.

**2. Các sông khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên**

Mực nước trên các sông khu vực Trung Bộ và Tây Nguyên đều xuống dưới BĐ1. Riêng các sông Bồ và Krông Ana trên BĐ1 và đang xuống chậm. Lúc 06h/01/11, mực nước trên sông Bồ tại Phú Ốc trên BĐ1 là 0,13m; lúc 01h/01/11, mực nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn trên BĐ1 là 1,2m.

**3. Các sông Nam Bộ:** Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long đang lên. Mực nước cao nhất ngày 30/10 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,43m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,31m. Dự báo, mực nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên, đến ngày 04/11 mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,6m; tại Châu Đốc ở mức 2,5m.

**III. TÌNH HÌNH ĐÊ ĐIỀU, HỒ CHỨA**

**1. Tình hình đê điều**

Trong ngày trực ban không nhận được thông tin về sự cố đê điều xảy ra.

**2. Tình hình hồ chứa**

a) Hồ chứa thủy điện:

- Có 64 hồ thủy điện đang điều tiết qua tràn (Bắc Bộ 03 hồ, Bắc Trung Bộ 06 hồ, Nam Trung Bộ 15 hồ, Tây Nguyên 36 hồ, Đông Nam Bộ 04 hồ).

- Một số hồ điều tiết lưu lượng lớn (Qxả/Qvề; m3/s) như: Sông Ba Hạ: 200/580, Buôn Kuốp: 468/733, Đray Hlinh 1: 601/846, Hòa Phú: 410/840, Sê San 4A: 180/675, Srêpôk 3: 455/788, Srêpôk 4: 380/867.

b) Hồ chứa thủy lợi khu vực miền Trung, Tây Nguyên:

- Bắc Trung Bộ (Thanh Hóa - T.T.Huế): có 1.885/2.323 hồ đầy nước[[4]](#footnote-4); 87 hồ đang thi công.

- Nam Trung Bộ (Đà Nẵng – Bình Thuận): có 185/517 hồ đầy nước[[5]](#footnote-5); 28 hồ đang thi công.

- Tây Nguyên: có 999/1.246 hồ đầy nước[[6]](#footnote-6); 48 hồ đang thi công.

**IV. CÁC CÔNG VIỆC CẦN TRIỂN KHAI TIẾP THEO**

- Các tỉnh/TP Bắc Bộ, Trung Bộ theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa, lũ, lũ quét, sạt lở đất để chủ động các biện pháp ứng phó.

- Các tỉnh/TP miền Trung và Tây Nguyên: vận hành, điều tiết hồ chứa đảm bảo an toàn hạ du, dành dung tích đón lũ và đảm bảo an toàn công trình.

- Tổ chức trực ban PCTT 24/24h, thường xuyên báo cáo về Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia về PCTT và Văn phòng Ủy ban Quốc gia ƯPSCTT và TKCN khi có tình huống xảy ra./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Lãnh đạo Ban Chỉ đạo (để b/c);  - Thành viên Ban Chỉ đạo (để b/c);  - Văn phòng Chính phủ (để b/c);  - Chánh VPTT (để b/c);  - VP UBQG ƯPSCTT&TKCN;  - Các Tổng cục: PCTT; Thủy lợi; Thủy sản;  - Các Cục: Trồng trọt, Chăn nuôi;  - BCH PCTT &TCKN các tỉnh (qua Website);  - Lưu: VT. | **KT. CHÁNH VĂN PHÒNG**  **PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**  **Nguyễn Đức Quang** |

Trưởng ca trực: Dương Đức Mỹ

Trực ban 1: Đào Việt Anh

Trực ban 2: Nguyễn Văn Tạo

1. Trực tổng hợp và 07 bộ phận trực: Trực điều hành liên hồ chứa; Trực đê điều; Trực ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; Trực cung cấp thông tin thiên tai quốc tế; Trực cơ sở dữ liệu; Trực thông tin, truyền thông; Trực hành chính, văn thư, hậu cần. [↑](#footnote-ref-1)
2. Tại Quảng Nam: Lúc 13h42’35’’ ngày 31/10, độ lớn 2.6 xảy ra tại vị trí có tọa độ (15.256 độ vĩ Bắc, 108.275 độ kinh Đông). [↑](#footnote-ref-2)
3. Tại Kon Tum: **(1)** Lúc 08h49’39’’ ngày 31/10, độ lớn 3.0 xảy ra tại vị trí có tọa độ (14.923 độ vĩ Bắc, 108.197 độ kinh Đông); **(2)** Lúc 13h17’14’’ ngày 31/10, độ lớn 2.5 xảy ra tại vị trí có tọa độ (14.941 độ vĩ Bắc, 108.271 độ kinh Đông). [↑](#footnote-ref-3)
4. Thanh Hóa 385/610 hồ, Nghệ An 1.029/1.061 hồ, Hà Tĩnh 292/323 hồ, Quảng Bình 128/150 hồ, Quảng Trị 5/123 hồ, TT. Huế 46/56 hồ. [↑](#footnote-ref-4)
5. Quảng Ngãi 112/118 hồ, Quảng Nam 59/73 hồ, Đà Nẵng 14/19 hồ. [↑](#footnote-ref-5)
6. Kon Tum 70/80 hồ, Gia Lai 24/114 hồ, Đắk Lắk 485/596 hồ, Đắk Nông 230/236 hồ, Lâm Đồng 190/220 hồ. [↑](#footnote-ref-6)